

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019);

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 892/QĐ-BNV ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Bộ Nội vụ Phê duyệt Đề án "Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2024 - 2030";

Căn cứ Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI về cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2631/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 29/TTr-SNV ngày 10 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- TT.TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Báo Tây Ninh; Đài PTTH Tây Ninh;
- LĐVP, KSTT;
- Lưu: VT, VP UBND. (VT) 4

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Thanh



KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 92 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ và có hiệu quả nội dung Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 892/QĐ-BNV ngày 05/12/2024 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2024 - 2030”; Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI về cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 2631/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Kế hoạch số 3889/KH-UBND ngày 28/11/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện các giải pháp khắc phục hạn chế yếu kém trong công tác cải cách hành chính, môi trường đầu tư và nâng cao các chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS, ICT INDEX (DTI) năm 2023 và các năm tiếp theo và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về công tác cải cách hành chính nhằm cải thiện và nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh, môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan hành chính của tỉnh.

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, địa phương về cải cách hành chính; Tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp hành trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành thường xuyên, đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát theo sự chỉ đạo, mục tiêu, kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh.

- Xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa

phương. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hằng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phát huy vai trò chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu về công tác cải cách hành chính; đổi mới tư duy và hành động sáng tạo trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng các mô hình, sáng kiến mới triển khai, áp dụng vào thực tiễn, tạo dấu ấn nổi bật trong thời gian tới với phương châm “lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu, động lực; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp để đánh giá hiệu quả công tác cải cách hành chính”.

- Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, kỷ cương hành chính để kịp thời khắc phục chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế; nhất là trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính công khai, minh bạch, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả cao.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

1.1. Mục tiêu

- Cụ thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng kế hoạch kịp thời, đánh giá khách quan kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương; bố trí đầy đủ nguồn lực tài chính và nhân lực thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Tối thiểu 30% đơn vị được kiểm tra cải cách hành chính, công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính; 100% các tồn tại, hạn chế qua kiểm tra được khắc phục hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý trong năm.

- Phân đầu Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) cải thiện so với năm 2024.

1.2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục ban hành các văn bản để triển khai và tổ chức có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các cuộc thi tìm hiểu công tác cải cách hành chính. Các nội dung tuyên truyền phải phong phú, đa dạng, có thể lồng ghép việc tuyên truyền về cải cách hành chính với các chương trình tuyên truyền về phổ biến giáo dục pháp luật, an toàn giao thông, tuyên truyền về chuyên môn của ngành... với nhiều hình thức.

- Tổ chức các chương trình đối thoại trực tiếp lãnh đạo các đơn vị, địa phương giải đáp những khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp về những vấn đề liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, cải cách hành chính được thực hiện tại địa phương hoặc lồng ghép trong các buổi đối thoại hằng năm.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách; tăng cường các hình thức hỏi đáp trực tuyến trên Cổng Hành chính công tỉnh Tây Ninh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức, đi vào thực chất; Tăng cường kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là kiểm tra công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; kiểm tra công vụ.

- Tổ chức đánh giá, xếp hạng định kỳ hàng năm công tác cải cách hành chính đối với các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã theo đúng quy định, làm cơ sở, tiêu chí để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước tỉnh Tây Ninh.

- Thực hiện đúng quy định về chế độ thông tin, báo cáo; đề xuất cấp có thẩm quyền các biện pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, xử lý các vấn đề còn hạn chế.

- Tổ chức công tác đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2025.

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2025 ở các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác theo dõi, đánh giá, công khai kết quả chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2. Cải cách thể chế

2.1. Mục tiêu

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính nhà nước, đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; trong đó:

- 100% cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn và quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành được rà soát, kiến nghị xử lý đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả thực thi, tiếp cận thông tin pháp luật trên địa bàn tỉnh.

2.2. Nhiệm vụ

- Tập trung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện thể chế thuộc tất cả các ngành, lĩnh vực, nhất là về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ đầy đủ, đồng bộ trên cơ sở Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành luật, các văn bản quy phạm liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính.

- Tích cực kiểm tra, rà soát, kiểm tra các quy định hành chính; kịp thời phát hiện những quy định chưa phù hợp, bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện Văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương để sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới phù hợp, tạo thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ và khả thi.

- Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật các lĩnh vực trọng tâm trên địa bàn tỉnh năm 2025.

- Công khai kịp thời các chính sách, quy định pháp luật của tỉnh trên các trang thông tin điện tử, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các nội dung liên quan đến cung cấp dịch vụ công của tỉnh.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Mục tiêu

Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; trong đó:

- 100% thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ kịp thời theo quy định.

- 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- Nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đúng hạn, hạn chế tối đa tình trạng trễ hạn hồ sơ thủ tục hành chính. Theo đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện thủ tục hành chính; cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện Thư xin lỗi trong trường hợp giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức đến ngày hẹn trả kết quả mà chưa có kết quả giải quyết.

3.2. Nhiệm vụ

- Kiểm soát nội dung, số lượng, chất lượng, dự thảo quyết định công bố, công khai danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của từng sở, ban, ngành tỉnh tại 03 cấp chính quyền (tỉnh, huyện, xã) theo quy định của pháp luật.

- Kiểm soát chất lượng, nhập dữ liệu, địa phương hóa, công khai theo danh mục thủ tục hành chính của ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Tây Ninh trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Theo dõi việc thực hiện công khai và niêm yết thủ tục hành chính theo đúng quy định và giải quyết các thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo các Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận Một cửa theo quy định của Văn phòng Chính phủ; đề xuất các giải pháp cơ cấu nhân sự phù hợp trên cơ sở năng suất tiếp nhận, xử lý hồ sơ, các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động động và cải thiện mức độ hài lòng của người dân.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên môi trường điện tử của Bộ phận Một cửa các cấp cho người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 35/2022/QĐ- UBND tỉnh ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Tây Ninh.

- Rà soát, kiến nghị đơn giản hóa, loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính; chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong quá trình giải quyết một thủ tục hành chính hoặc nhóm thủ tục hành chính liên thông; đẩy mạnh việc tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, tích hợp, cung cấp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết.

- Khai thác hiệu quả hệ thống thông tin, công khai, minh bạch, đồng bộ các thông tin liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính bao gồm quy định về thủ tục hành chính, hồ sơ mẫu, tiến độ giải quyết hồ sơ, phản ánh kiến nghị liên quan, công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại các bộ, ngành, địa phương theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, trang thông tin điện tử của các đơn vị, địa phương.

- Tích hợp, công bố, công khai và đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên hệ thống do các bộ, ngành triển khai cung cấp thuộc các lĩnh vực như: Đăng ký doanh nghiệp; quản lý đầu tư nước ngoài; giấy phép lái xe; giấy phép kinh doanh vận tải; cấp (đổi) biển hiệu, phù hiệu xe ô tô; hộ tịch điện tử; lý lịch tư pháp; đăng ký, cấp phép hành nghề khám, chữa bệnh; xây dựng,... được đầy đủ, chính xác, thường xuyên trên hệ thống một cửa điện tử của tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chứng thực bản sao điện tử và sử dụng bản chứng thực điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến; trước hết là trong các hồ sơ thủ tục hành chính giữa các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức viên chức.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. Mục tiêu

Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức cơ quan hành chính nhà nước các cấp theo quy định, đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước; trong đó:

- 100% cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, cấp huyện hoàn thiện quy định tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ hoàn thiện quy định tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ;

- Thực hiện theo tinh thần của Trung ương, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy theo lộ trình của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước.

4.2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tổ chức sắp xếp, tinh gọn bộ máy đơn vị sự nghiệp theo Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về kế hoạch định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ; Phương án số 01-PA/TU ngày 27/12/2024 của Tỉnh ủy về định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh theo Kết luận số 09-KL/BCĐ của Ban Chỉ đạo Trung ương.

- Tiếp tục xây dựng bộ máy nhà nước theo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về xây dựng hệ thống chính trị “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”.

- Triển khai các quy định về phân cấp, phân quyền giữa các cấp; gắn với quyền hạn và trách nhiệm, kiểm soát quyền lực chặt chẽ, công khai, minh bạch, khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trong tỉnh.

- Tiếp tục rà soát xây dựng, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm và cơ cấu công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên

chức; Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 – 2026; Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; Đề án “Rà soát, điều chỉnh biên chế gắn với vị trí việc làm công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính thuộc UBND cấp huyện, UBND cấp tỉnh của tỉnh Tây Ninh”, đảm bảo thực hiện cắt giảm biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Mục tiêu

Xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, trách nhiệm, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực đáp ứng yêu cầu công việc và vị trí việc làm; tăng cường chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, trong đó:

- 100% công chức, viên chức được bố trí đúng theo tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm khi được phê duyệt.

- Tối thiểu 50% công chức, viên chức được bồi dưỡng nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công việc và vị trí việc làm; trong đó, đảm bảo 100% công chức, viên chức phụ trách tiếp nhận hồ sơ của các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ liên quan đến cải cách hành chính, quy trình, thủ tục hành chính, dịch vụ công, tiếp nhận hồ sơ, sử dụng phần mềm (phần mềm một cửa, phần mềm chuyên ngành...) trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã được quản lý, cập nhật đầy đủ trên cơ sở dữ liệu về cán bộ công chức.

5.2. Nhiệm vụ

- Thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao theo Quyết định số 1944/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 ban hành Đề án “Phát triển nguồn nhân lực khu vực công chất lượng cao tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ công chức, viên chức, nhân viên ngành Y tế tỉnh Tây Ninh theo Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 và Nghị quyết số 66/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ công chức, viên chức, nhân viên ngành Y tế tỉnh Tây Ninh.

- Bố trí số lượng cấp phó các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Thực hiện tiếp nhận vào công chức (quy trình; hồ sơ cá nhân tiếp nhận), tiếp nhận vào làm viên chức (quy trình; hồ sơ cá nhân tiếp nhận), tuyển dụng viên chức theo tiêu chuẩn, chức danh và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức

trong Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt (quy trình tổ chức và hệ thống văn bản ban hành theo quy định tại thời điểm triển khai thực hiện).

- Tổ chức thi nâng ngạch công chức theo quy định; thăng hạng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Triển khai bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức về chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức công vụ, kỹ năng giao tiếp gắn với việc nâng cao tính chuyên nghiệp, trách nhiệm công vụ, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp; nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; trước mắt là các hoạt động tập huấn liên quan đến công tác cải cách hành chính.

- Tổ chức thực hiện quy định về quản lý hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức đồng bộ toàn tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức, viên chức, công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý lại các đơn vị, địa phương; kịp thời khắc phục các tồn tại hạn chế theo quy định.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Mục tiêu

Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể:

- Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật của tỉnh về quản lý ngân sách, quản lý tài sản công, thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng số lượng đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc một phần chi thường xuyên; giảm chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước theo lộ trình quy định và tình hình thực tiễn địa phương.

6.2. Nhiệm vụ

- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025.

- Thực hiện công khai tình hình giải ngân vốn các dự án đối với các đơn vị, chủ đầu tư định kỳ trên Cổng thông tin điện tử.

- Kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ tại cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Triển khai, tổ chức thực hiện công tác quản lý, sử dụng và xử lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước, phân phối kết quả tài chính tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Mục tiêu

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả điều hành, hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân; trong đó:

- Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin vận hành thông suốt, kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do các cơ quan, đơn vị, địa phương đang quản lý.

- 100% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước, hồ sơ đặc thù); 100% cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo cấp sở, cấp huyện, cấp xã sử dụng chữ ký số xử lý, điều hành công việc.

7.2. Nhiệm vụ

- Hoàn thiện các Hệ thống công nghệ thông tin, đường truyền và việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các Hệ thống công nghệ thông tin.

- Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo hướng thân thiện, dễ truy cập, dễ khai thác sử dụng và dễ thống kê báo cáo, truy xuất dữ liệu, lưu trữ dữ liệu điện tử, kết nối chia sẻ và tái sử dụng được kết quả điện tử đã được cơ quan nhà nước cho phép tái sử dụng theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai giải pháp có ứng dụng AI trong số hoá và sử dụng lại dữ liệu đã được số hoá đúng yêu cầu của Trung ương và các quy định liên quan.

- Xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước.

- Xây dựng hệ thống định danh và xác thực tập trung (SSO) phục vụ dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp.

8. Tác động của cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội

8.1. Mục tiêu

- Tăng cường thu hút đầu tư thông qua các hoạt động xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và nhà đầu tư.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thích ứng, phục hồi và phát triển bền vững.

- Thực hiện đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn.

8.2. Nhiệm vụ

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư và công bố Danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2025.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trên địa bàn tỉnh Tây

Ninh năm 2025; tiếp tục tham mưu tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên tổ chức Họp mặt doanh nghiệp tỉnh Tây Ninh. Hướng dẫn, hỗ trợ về thủ tục hồ sơ, giải quyết hồ sơ lĩnh vực đầu tư.

- Tham mưu giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025. Đẩy nhanh giải ngân, tháo gỡ khó khăn cho các chủ đầu tư và UBND cấp huyện. Rà soát, điều chỉnh vốn từ dự án chậm tiến độ sang dự án có khả năng hấp thụ vốn tốt. Hoàn chỉnh chủ trương đầu tư các dự án trọng điểm.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(đính kèm theo Phụ lục).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, được bố trí trong dự toán chi ngân sách Nhà nước hàng năm cho các cơ quan, địa phương.

2. Các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, bố trí kinh phí triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo đúng quy định tài chính, định mức và chế độ hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của từng cơ quan, đơn vị, địa phương bám sát với các nhiệm vụ, định hướng của UBND tỉnh, phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương. Trong đó: phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với từng cá nhân, tổ chức, từng phòng, ban chuyên môn trực thuộc để thực hiện các nhiệm vụ được giao, gắn với thời gian thực hiện và các kết quả dự kiến đạt.

Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị ban hành gửi về Sở Nội vụ theo dõi, tổng hợp **chậm nhất 20 ngày** sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025.

- Chủ động đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trọng tâm cải cách hành chính có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Sở Nội vụ

- Thực hiện nhiệm vụ cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh, có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh tổ chức triển khai, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; xây dựng báo cáo công tác cải cách hành chính của tỉnh theo định kỳ và đột xuất.

- Chủ trì triển khai các nội dung về công tác chỉ đạo điều hành, cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ, công chức và công tác tuyên truyền cải cách hành chính.

- Chủ trì triển khai công tác kiểm tra cải cách hành chính, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; tổ chức khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2025; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức về công tác cải cách hành chính ở các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên kiểm tra công vụ; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, địa phương trong quá trình thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Chủ trì tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX) và chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

3. Sở Tài chính

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, thẩm định, bố trí nguồn kinh phí hoạt động cho các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này, sử dụng kinh phí theo định mức và chế độ hiện hành tiết kiệm, hiệu quả.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn về cải cách tài chính công cho các sở, ban ngành tỉnh và UBND cấp huyện để hoàn thành tốt Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030¹ và Kế hoạch thúc đẩy nâng cao các chỉ số Chuyển đổi số DTI tỉnh Tây Ninh đến năm 2025².

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi mọi hoạt động của lĩnh vực theo nhiệm vụ được giao phụ trách trong phạm vi toàn tỉnh.

5. Sở Tư pháp

- Chủ trì tham mưu các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cải cách thể chế; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật ở địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi mọi hoạt động của lĩnh vực theo nhiệm vụ được giao phụ trách trong phạm vi toàn tỉnh.

6. Văn phòng UBND tỉnh

- Chủ trì tham mưu các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính; đơn giản hóa thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân

¹ Quyết định số 1112/QĐ-UBND ngày 17/5/2023 của UBND tỉnh;

² Kế hoạch số 3892/KH-UBND ngày 10/11/2022 của UBND tỉnh;

và doanh nghiệp và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết kịp thời, hiệu quả.

- Xây dựng và trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính năm 2025. Trong đó, tập trung vào việc kiến nghị với các Bộ, ngành Trung ương cắt giảm và đơn giản hóa các thủ tục hành chính, thành phần hồ sơ, những quy định chồng chéo đang gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính. Đồng thời, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt tái cấu trúc các quy trình dịch vụ công trực tuyến để giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, tạo thuận lợi và gia tăng tỷ lệ phát sinh hồ sơ dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành đề xuất tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung vào danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

- Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng được về giao tiếp, phục vụ người dân, doanh nghiệp cho cán bộ, công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả các cấp huyện, cấp xã.

- Tham mưu theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội như: Thu hút đầu tư, hoàn thiện thể chế về thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư trên địa bàn tỉnh; Phát triển doanh nghiệp; Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư thuộc ngân sách nhà nước hàng năm.

8. Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan dành chuyên trang, chuyên mục và nhiều thời lượng để thông tin, tuyên truyền tới người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội về công tác cải cách hành chính; cách thức tiếp nhận, tra cứu, phản ánh kiến nghị về thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp qua mạng xã hội Zalo, dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích và công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh theo quy định.

9. Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh

- Chủ động xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của cơ quan bám sát theo chỉ đạo của cơ quan chủ quản ở Trung ương và những nội dung của Kế hoạch này.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh để kịp thời trao đổi, thống nhất về các nội dung cải cách hành chính.

- Công bố đầy đủ quy trình giải quyết đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp

tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 khi có thay đổi, điều chỉnh.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện những nội dung trong Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ đề ra. Trường hợp các cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính của Kế hoạch này có sự thay đổi về tên gọi do thực hiện chủ trương sắp xếp bộ máy thì cơ quan mới có chức năng, nhiệm vụ tương ứng có trách nhiệm tiếp tục đảm nhận việc tham mưu thực hiện, không làm gián đoạn, ảnh hưởng đến các nội dung nhiệm vụ được giao./.

PHỤ LỤC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 92 / QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)



NỘI DUNG	STT	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	1	Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2025	Kế hoạch CCHC năm 2025	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Trong tháng 01/2025
	2	Ban hành và tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025 của UBND tỉnh.	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025. Đưa tin CCHC trên báo Tây Ninh; Duy trì thường xuyên các chuyên mục về CCHC trên Đài phát thanh - Truyền hình Tây Ninh, Cổng Hành chính công tỉnh Tây Ninh (Zalo); Cổng Thông tin điện tử...	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên
	3	Tổ chức hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn về CCHC	Kế hoạch, Báo cáo kết quả.	Sở Nội vụ, VP. UBND tỉnh, Sở TTTT, Sở Tài chính, Sở Tư pháp	Các cơ quan liên quan	Hoàn thành chậm nhất Quý III
	4	Kiểm tra công tác CCHC năm 2025	Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC; quyết định thành lập các đoàn kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra.	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Hoàn thành chậm nhất tháng 10/2025

NỘI DUNG	STT	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH	5	Thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ gửi Bộ Nội vụ	Báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm 2025	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Sở TTTT, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tư pháp	Chậm nhất ngày 20, các cơ quan phối hợp báo cáo chậm nhất ngày 10 theo định kỳ báo cáo
	6	Tổ chức các đoàn nghiên cứu, học tập kinh nghiệm về CCHC tại các địa phương khác	Kế hoạch học tập kinh nghiệm CCHC	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2025
	7	Tổ chức công tác Khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2025	Kế hoạch tổ chức; Quyết định ban hành mẫu khảo sát; Báo cáo khảo sát	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2025
	8	Xác định Chỉ số CCHC năm 2025 của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.	Ban hành Bộ tiêu chí xác định chỉ số CCHC năm 2025 Quyết định công bố Chỉ số CCHC năm 2025 của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Quý II/2025 đến quý IV/2025
	9	Báo cáo phân tích chỉ số Par Index, Sipas sau khi có kết quả công bố của Bộ Nội vụ, Công văn tham mưu khắc phục, cải thiện các chỉ số	Báo cáo; Công văn	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Quý II/2025

NỘI DUNG	STT	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	10	Thực hiện công tác tự đánh giá, xác định Chỉ số CCHC năm 2025 của tỉnh	Công văn triển khai; báo cáo kết quả minh chứng Chỉ số	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Quý IV/2025 đến quý II/2026
	11	Công tác hợp định kỳ về CCHC	Giấy mời, báo cáo	Thường trực BCD CCHC; Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2025
	12	Tổ chức tổng kết Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI về cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025	Kế hoạch, Báo cáo kết quả.	Thường trực BCD CCHC; Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Quý II/2025
II. CẢI CÁCH THỂ CHẾ	13	Thực hiện các hoạt động về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch theo dõi THPL năm; - Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, các thông báo kết luận kiểm tra - Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật hoặc Báo cáo công tác tư pháp năm 	Sở Tư pháp	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2025
	14	Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực định kỳ hàng năm	Các văn bản công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Sở Tư pháp	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2025
	15	Kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật	Các Kế hoạch, Báo cáo	Sở Tư pháp	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2025

NỘI DUNG	STT	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	16	Đảm bảo chất lượng văn bản quy phạm pháp luật ban hành	Thường xuyên tự kiểm tra	Các cơ quan liên quan	Sở Tư pháp	Trong năm 2025
III. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	17	Kiểm soát nội dung, số lượng, chất lượng, dự thảo quyết định công bố, công khai danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của từng sở, ban, ngành tỉnh tại 03 cấp chính quyền (tỉnh, huyện, xã) theo quy định của pháp luật.	Quyết định công bố TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban ngành tỉnh	Trong năm 2025
	18	Kiểm soát chất lượng, nhập dữ liệu, địa phương hóa, công khai theo danh mục TTHC của ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Tây Ninh trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.	Dữ liệu TTHC được kiểm soát chất lượng nhập lên trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
	19	Theo dõi việc thực hiện công khai và niêm yết TTHC theo đúng quy định và giải quyết các TTHC cho cá nhân, tổ chức theo các Quyết định công bố danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh.	Theo dõi việc công khai, niêm yết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả, Cổng Thông tin điện tử của các đơn vị, địa phương.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Trong năm 2025
	20	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính và công tác kiểm soát thủ tục hành chính	Báo cáo kết quả rà soát thủ tục hành chính; Báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
	21	Thực hiện các Báo cáo định kỳ, đột xuất, kết quả rà soát, đánh giá theo chuyên đề, theo ngành, lĩnh vực.	Báo cáo	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025

NỘI DUNG	STT	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	22	Công bố kết quả Bộ Chỉ số điều hành về đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, dịch vụ công trên môi trường điện tử của Bộ phận Một cửa các cấp cho người dân, doanh nghiệp	Công văn công bố kết quả	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng tháng
	23	Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh.	Báo cáo xếp loại, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên môi trường điện tử đối với các Sở, Ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I, II, III và cả năm 2025
	24	Tổng kê, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 – 2025	Công văn	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ
	25	Cho ý kiến góp ý đối với TTHC trong các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND tỉnh	Công văn	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
	26	Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, dịch vụ công trên môi trường điện tử của Bộ phận Một cửa các cấp cho người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 35/2022/QĐ- UBND tỉnh ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Tây Ninh	Công văn, nhóm nghiệp vụ Zalo	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên

NỘI DUNG	STT	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
IV. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY	27	Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trong tỉnh, theo đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương	Văn bản triển khai, rà soát, quyết định sắp xếp, kiện toàn cơ quan, đơn vị	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2025
	28	Tiếp tục rà soát xây dựng, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm và cơ cấu công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Văn bản triển khai rà soát; văn bản đề nghị phê duyệt, điều chỉnh Đề án; quyết định phê duyệt.	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2025
	29	Thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao theo Quyết định số 1944/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 ban hành Đề án “Phát triển nguồn nhân lực khu vực công chất lượng cao tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.	Quyết định thu hút nguồn nhân lực khu vực công chất lượng cao tỉnh Tây Ninh	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên

NỘI DUNG	STT	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
V. CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ	30	Hỗ trợ công chức, viên chức, nhân viên ngành Y tế tỉnh Tây Ninh theo Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 và Nghị quyết số 66/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ công chức, viên chức, nhân viên ngành Y tế tỉnh Tây Ninh.	Quyết định hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ công chức, viên chức, nhân viên ngành Y tế tỉnh Tây Ninh	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên
	31	Thường xuyên kiểm tra công vụ; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.	Kiểm tra thường xuyên	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên
	32	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 - Công khai tình hình giải ngân vốn các dự án đối với các đơn vị, chủ đầu tư định kỳ trên Cổng thông tin điện tử	Báo cáo tình hình giải ngân vốn đầu tư công	Sở Tài chính	KBNN tỉnh	Trong năm 2025
	33	Thực hiện cơ chế tài chính đối với các cơ quan NN	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung Nghị định 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ	Sở Tài chính	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2025

NỘI DUNG	STT	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
VI. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG	34	Thực hiện cơ chế tài chính đối với các đơn vị SNCL	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Tài chính	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2025
	35	Tham mưu ban hành Nghị quyết quy định quản lý, sử dụng tài sản công phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành	Văn bản quy phạm pháp luật	Sở Tài chính	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh	Trong năm 2025
	36	Tổ chức thực hiện báo cáo tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương	Các Mẫu báo cáo theo quy định, hướng dẫn của Bộ Tài chính thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý	Sở Tài chính	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh	Trong năm 2025
	37	Xây dựng kiến trúc chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số tỉnh Tây Ninh phiên bản 3.0	Quyết định	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2025
	38	Tiếp tục nâng cấp, cải thiện chất lượng các hệ thống thông tin, đường truyền và việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin	Hệ thống CNTT kết nối, chia sẻ dữ liệu.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Trong năm 2025

NỘI DUNG	STT	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
VII. XÂY DỰNG VÀ CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ	39	Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo hướng thân thiện, dễ truy cập, dễ khai thác sử dụng và dễ thống kê báo cáo, truy xuất dữ liệu, lưu trữ dữ liệu điện tử, kết nối chia sẻ và tái sử dụng được kết quả điện tử đã được cơ quan nhà nước cho phép tái sử dụng theo quy định	Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2025
	40	Tham mưu UBND tỉnh triển khai Giải pháp có ứng dụng AI trong số hoá và sử dụng lại dữ liệu đã được số hoá đúng yêu cầu của Trung ương và các quy định liên quan.	Công văn triển khai của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2025
	41	Xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước.	Các Kênh tương tác trực tuyến	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Trong năm 2025

NỘI DUNG	STT	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
VIII. TÁC ĐỘNG CỦA CCHC ĐẾN PHÁT TRIỂN KT-XH	42	Thu hút đầu tư: Hoàn thiện thể chế về thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư trên địa bàn tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình xúc tiến đầu tư, Danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2025. - Lồng ghép các danh mục dự án thu hút đầu tư vào các chương trình đối thoại, họp mặt doanh nghiệp, xúc tiến đầu tư để tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thông tin, phục vụ định hướng thu hút đầu tư, sản xuất, kinh doanh. - Hướng dẫn, hỗ trợ về thủ tục hồ sơ, giải quyết hồ sơ lĩnh vực đầu tư. - Thường xuyên phối hợp Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tiếp nhận và phản hồi, giải quyết khó khăn của doanh nghiệp. 	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Trong năm 2025
	43	Phát triển doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 07/02/2022 của UBND tỉnh ban hành Đề án Hỗ trợ DNNVV giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Thời hạn hoàn thành: năm 2024-2025); - Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1344/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 của UBND tỉnh ban Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025 (Thời hạn hoàn thành: năm 2024-2025); 	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Trong năm 2025

NỘI DUNG	STT	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	44	Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư thuộc ngân sách nhà nước hàng năm	<p>- Căn cứ Quyết định giao kế hoạch vốn đầu tư công nguồn NSNN năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết giao kế hoạch vốn đầu tư công nguồn NSNN năm 2025 của HĐND tỉnh, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn NSNN theo quy định.</p> <p>- Tiếp tục đôn đốc các Chủ đầu tư hoàn chỉnh dự án đầu tư, trình cấp thẩm quyền phê duyệt nhằm đảm bảo điều kiện giao vốn năm 2025 để triển khai thực hiện. Đẩy mạnh kiểm tra, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với các chủ đầu tư, UBND cấp huyện nhằm đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công.</p> <p>- Theo dõi sát tiến độ thực hiện giải ngân của các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công, nhất là các dự án lớn, trọng điểm, các dự án sử dụng vốn ODA, kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý các đơn vị, địa phương thiếu tinh thần trách nhiệm, năng lực quản lý dự án yếu hoặc vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công.</p> <p>- Rà soát, xem xét, trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh vốn từ dự án chậm tiến độ sang dự án có khả năng hấp thụ vốn tốt.</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Trong năm 2025
TỔNG: 44 NHIỆM VỤ						